

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 1 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 309/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2019, về việc; Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Đỗ Thị M - Sinh năm 1995; Nơi thường trú: Thôn Đồng Thắng, xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình; tạm trú tại: Đội 4, thôn B, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

2. Anh Vũ Văn Ng - Sinh năm 1991; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã ĐT, huyện L, tỉnh H; trú tại: Thôn H, xã K, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn ngày 20 tháng 06 năm 2019 của chị Đỗ Thị M và anh Vũ Văn Ng; Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn ngày 20 tháng 06 năm 2019, các đương sự thỏa thuận:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị M và anh Vũ Văn Ng cùng thống nhất vợ chồng xây dựng gia đình với nhau năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, tỉnh H ngày 05 tháng 09 năm 2014. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến tháng 06 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng với nhau về tính cách, quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc. Chị M đã chuyển ra thuê nhà trọ ở nơi khác để sống riêng từ ngày 02 tháng 04 năm 2019 đến nay. Anh chị cùng xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị M và anh Ng có 02 con chung là Vũ Thị Ánh D, sinh ngày 18/03/2015 và Vũ Thiên Ph, sinh ngày 11/12/2017. Khi ly hôn, chị M tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ph, anh Ng tiếp tục nuôi dưỡng cháu D; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi con thành niên hoặc có quyết định khác của Toà án.

[3] Về tài sản chung: Chị M và anh Ng cùng thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về lệ phí việc dân sự: Chị M và anh Ng thoả thuận để chị M nộp cả tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị M và anh Vũ Văn Ng thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị M và anh Ng có 02 con chung là Vũ Thị Ánh D, sinh ngày 18/03/2015 và Vũ Thiên Ph, sinh ngày 11/12/2017. Khi ly hôn, chị M tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ph, anh Ng tiếp tục nuôi dưỡng cháu D; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi con thành niên hoặc có quyết định khác của Toà án.

Chị M và anh Ng đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị M và anh Ng cùng thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), chị Đỗ Thị M và anh Vũ Văn Ng mỗi người phải chịu $\frac{1}{2} = 150.000\text{đ}$ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), hai bên thoả thuận để chị M chịu cả. Chị M đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0008623 ngày 20 tháng 06 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, nay được chuyển thành tiền lệ phí để sung công quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- UBND. xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Lân